

BÁO CÁO

**Kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh năm 2025;
phương hướng, nhiệm vụ chỉ đạo, điều hành trọng tâm năm 2026**

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA UBND TỈNH

1. Bối cảnh chỉ đạo, điều hành

Năm 2025 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là năm cuối thực hiện kế hoạch 5 năm 2021-2025 và cũng là năm tổ chức Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2025-2030, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Bối cảnh tình hình thế giới và khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường; cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, xung đột quân sự và bất ổn chính trị tại nhiều khu vực, cùng với chính sách thuế đối ứng của Hoa Kỳ đã ảnh hưởng sâu sắc đến môi trường đầu tư, thương mại và chuỗi cung ứng toàn cầu. Trong nước, những tác động từ tình hình quốc tế cùng với thiên tai diễn biến phức tạp, khó lường đã gây ảnh hưởng nặng nề đến nhiều địa phương, đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống người dân (riêng tại Nghệ An, tháng 9-10 đã hứng chịu 03 cơn bão liên tiếp gây nhiều thiệt hại nặng nề).

Trong bối cảnh đó, UBND tỉnh chỉ đạo các cấp, các ngành triển khai đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 theo tinh thần điều hành “*Kỷ cương trách nhiệm; chủ động kịp thời; trọng tâm trọng điểm; tăng tốc bứt phá*”; đồng thời quyết liệt triển khai nhiều nhiệm vụ trọng tâm mang tính chiến lược, đột phá theo chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh với yêu cầu cao về chất lượng và tiến độ. Trong quá trình chỉ đạo, điều hành, UBND tỉnh luôn bám sát sự chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành Trung ương; chỉ đạo trực tiếp, toàn diện của Tỉnh ủy; chủ động nắm bắt tình hình, nhận diện khó khăn, thách thức để có giải pháp xử lý kịp thời, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tiễn đối với những nhiệm vụ lớn, cấp bách, những vấn đề quan trọng phát sinh, đột xuất; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển toàn diện trên các lĩnh vực. Đặc biệt là triển khai khẩn trương, quyết liệt, đạt mục tiêu, yêu cầu tiến độ cuộc cách mạng về sắp xếp tổ chức bộ máy, xây dựng chính quyền địa phương 2 cấp chính thức vận hành từ ngày 01/7/2025, đánh dấu bước ngoặt quan trọng trong cải cách tổ chức bộ máy nhà nước, mở ra không gian phát triển mới.

2. Việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và quy chế làm việc của UBND tỉnh

- UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định pháp luật; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo trong từng giai đoạn. Tập thể UBND tỉnh đoàn kết, cộng sự, đổi mới và chỉ đạo điều hành quyết liệt, kịp thời, hiệu quả. Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các thành viên UBND tỉnh luôn nêu cao tinh thần đi đầu, chủ động, quyết liệt, trách nhiệm, bám sát sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và chấp hành nghiêm túc sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, sự giám sát của HĐND tỉnh và phù hợp với thực tiễn của địa phương; thực hiện đầy đủ, nghiêm túc nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật và quy chế, nguyên tắc làm việc. Phát huy vai trò, trí tuệ tập thể gắn với việc đề cao trách nhiệm của từng thành viên UBND tỉnh. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn nâng cao chất lượng tham mưu, đồng thời gắn trách nhiệm của người đứng đầu trong thực thi nhiệm vụ. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, quyền hạn được giao; nắm chắc tình hình tại địa phương để chủ động, quyết liệt, linh hoạt và sáng tạo trong điều hành, kịp thời chỉ đạo xử lý những vấn đề phát sinh, vừa tập trung chỉ đạo thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm, với nhiều giải pháp thích ứng, phù hợp với yêu cầu thực tế nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh đã có nhiều đổi mới, hiện đại hóa, ứng dụng công nghệ thông tin vào phương thức làm việc, xử lý kịp thời các tình huống đột xuất phát sinh, linh hoạt áp dụng các cách thức giải quyết công việc để xử lý hiệu quả; đổi mới phương thức, nâng cao chất lượng, hiệu quả các cuộc họp, hội nghị; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Quy chế làm việc của Đảng ủy UBND tỉnh, UBND tỉnh được thực hiện nghiêm túc, tạo được sự đồng thuận trong hoạt động chỉ đạo, điều hành. Các nguyên tắc, kỷ cương được thực hiện nhất quán đã phát huy vai trò tích cực của tập thể lãnh đạo, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu; thực hiện nghiêm túc việc báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực HĐND tỉnh theo quy định. Chủ tịch¹ và Phó Chủ tịch UBND tỉnh thường xuyên làm việc với các ngành, địa phương, nắm bắt thông tin, kiến nghị từ cơ sở để có phương án xử lý kịp thời các khó khăn, vướng mắc phát sinh cũng như các vụ việc nhạy cảm, phức tạp.

Các chương trình, nhiệm vụ được UBND tỉnh phân công, chỉ đạo sát đúng với chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị. Việc phối hợp công tác, trao đổi thông tin trong giải quyết công việc giữa lãnh đạo UBND tỉnh và các thành viên UBND tỉnh được tăng cường. Công tác tham mưu, tổng hợp của các ngành chuyên môn được nâng cao và phù hợp thực tế; các sở, ngành, địa phương đã có nhiều đổi mới, tích cực hơn trong việc phối hợp thực hiện các nhiệm vụ, công việc đáp ứng yêu cầu công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo UBND tỉnh, từng bước hạn chế tình trạng né tránh, đùn đẩy giữa các cơ quan ngang cấp hoặc đẩy trách nhiệm lên cấp trên. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý

¹ Chủ tịch UBND tỉnh đã tổ chức làm việc với Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo và kiểm tra, làm việc tại các xã.

công việc và phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành. Thực hiện kịp thời, nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo trước nhân dân thông qua các phương tiện thông tin đại chúng về tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh (thông qua định kỳ họp báo và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Nghệ An). Các sở, ngành, địa phương chủ động phối hợp, cung cấp thông tin cho các cơ quan thông tấn, báo chí để kịp thời thông tin, tuyên truyền, giải thích về các vấn đề liên quan đến lĩnh vực quản lý, nhất là các vấn đề nổi cộm được dư luận xã hội quan tâm.

Tính đến ngày 30/11/2025, UBND tỉnh đã tổ chức 14 phiên họp UBND tỉnh để nghe, cho ý kiến 163 nội dung; tổ chức hơn 700 cuộc họp chuyên đề của lãnh đạo UBND tỉnh với các cấp, các ngành, địa phương. Ban hành các Thông báo kết luận của Lãnh đạo UBND tỉnh ngay sau các cuộc họp để thông tin, chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện; đồng thời hằng tháng yêu cầu Văn phòng UBND tỉnh tổng hợp nhật ký xử lý các công việc (nhất là quá trình tham mưu xử lý các chương trình, dự án chậm tiến độ theo quy định), đánh giá, tổng hợp tình hình thực hiện các nội dung kết luận để đôn đốc, nhắc nhở, phê bình các cấp, các ngành chậm tham mưu, báo cáo. Điều hành linh hoạt, xử lý kịp thời các nội dung phát sinh ngoài chương trình công tác của UBND tỉnh.

3. Chỉ đạo xây dựng, hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật

- Xác định công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) gắn với tổ chức thi hành pháp luật là nhiệm vụ trọng tâm nhằm tạo hành lang pháp lý thuận lợi trong thực thi nhiệm vụ trên tất cả các lĩnh vực quản lý nhà nước, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cấp, các ngành tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án nâng cao chất lượng xây dựng và ban hành văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2023-2030. Đặc biệt, tập trung triển khai hiệu quả Kế hoạch số 357-KH/TU ngày 24/7/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Kế hoạch số 722/KH-UBND ngày 03/9/2025 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

- Công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện thường xuyên, góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật của địa phương. Năm 2025, UBND tỉnh giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ngành rà soát danh mục văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh, qua đó xác định 42 văn bản hết hiệu lực toàn bộ và 28 văn bản hết hiệu lực một phần. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn rà soát 308 văn bản chịu tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy và 850 văn bản theo định hướng sửa đổi, bổ sung Hiến pháp năm 2013 (kết quả có 37 văn bản có quy định mâu thuẫn, chồng chéo; 57 văn bản với 86 nội dung chưa rõ ràng, khó khả thi; 10 văn bản với 11 nội dung gây tăng chi phí tuân thủ hoặc hạn chế đổi mới sáng tạo, chủ yếu trong các lĩnh vực nội vụ, giáo dục, nông nghiệp, môi trường, y tế, tài chính - đầu tư, khoa học và công nghệ). Trên cơ sở đó, kịp thời triển khai các giải pháp hoàn thiện pháp luật như sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới văn bản đối với các nội dung thuộc thẩm quyền;

đồng thời đề xuất Chính phủ và Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét ban hành nghị quyết xử lý trong thời gian luật, nghị quyết chưa được điều chỉnh.

Tính đến ngày 30/11/2025, UBND tỉnh đã ban hành 101 văn bản QPPL; UBND cấp xã ban hành 169 văn bản QPPL. Công tác góp ý và thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật đã được UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, giúp cơ quan soạn thảo chỉnh lý, hoàn thiện văn bản về nội dung và thể thức dự thảo trước khi trình các cấp có thẩm quyền xem xét ban hành; quy trình thủ tục ban hành văn bản tuân thủ theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL. Tổ chức lấy ý kiến Nhân dân, các cấp, các ngành về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013 (toàn tỉnh đã tổ chức 1.803 Hội nghị phổ biến, quán triệt về nội dung cách thức lấy ý kiến; nhận được tổng số 54.396 ý kiến góp ý, bao gồm 5.439 ý kiến của cơ quan, tổ chức và 48.957 ý kiến của cá nhân²).

II. KẾT QUẢ CHỦ YẾU TRONG CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA UBND TỈNH

1. Kết quả chỉ đạo, điều hành triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2025

- Ngay từ đầu năm, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 trên cơ sở bám sát các nghị quyết, kết luận, chỉ thị của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, của Tỉnh ủy và HĐND tỉnh. Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ và Nghị quyết số 104/NQ-HĐND của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 112/QĐ-UBND ngày 18/01/2025 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN năm 2025; trong đó đề ra 06 trọng tâm chỉ đạo điều hành, 12 nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu và 177 nhiệm vụ cụ thể giao cho các sở, ngành và địa phương; xây dựng kịch bản tăng trưởng GRDP theo từng quý (với mục tiêu tăng trưởng từ 10-10,5%). Đồng thời ban hành Quyết định số 164/QĐ-UBND ngày 21/01/2025 về việc thành lập 05 Tổ công tác do các Phó Chủ tịch UBND tỉnh làm Tổ trưởng, trực tiếp chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc và tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy tăng trưởng trên các ngành, lĩnh vực.

Thực hiện Kết luận số 123-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về Đề án bổ sung về phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 với mục tiêu tăng trưởng đạt 8% trở lên và Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 05/02/2025 của Chính phủ về mục tiêu tăng trưởng các ngành, lĩnh vực và địa phương bảo đảm mục tiêu tăng trưởng cả nước năm 2025 đạt 8% trở lên, UBND tỉnh đã xây dựng kế hoạch³, bổ sung kịch bản tăng trưởng (GRDP) theo ngành cấp 01 và 03 khu vực kinh tế, thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm theo từng quý để phấn đấu tăng trưởng năm 2025 đạt 10,5%.

² Bao gồm các góp ý trên ứng dụng VNeID.

³ Kế hoạch số 126/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh.

Sau khi Chính phủ ban hành Nghị quyết số 154/NQ-CP ngày 31/5/2025 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN với mục tiêu tăng trưởng năm 2025 đạt 8% trở lên (thay thế Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025) và Nghị quyết số 226/NQ-CP ngày 05/8/2025⁴, UBND tỉnh đã kịp thời ban hành Kế hoạch số 697/KH-UBND ngày 22/8/2025 về tập trung triển khai các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện nhiệm vụ các tháng cuối năm 2025 để cụ thể hoá nội dung của các Nghị quyết, đồng thời xác định mục tiêu tăng trưởng cả năm 2025 đạt từ 9,5-10,5%, góp phần thực hiện thành công mục tiêu tăng trưởng chung của cả nước.

- Công tác rà soát, sắp xếp, tinh gọn bộ máy và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp được tập trung thực hiện bảo đảm tiến độ, yêu cầu, chỉ đạo của Trung ương; sau sắp xếp, toàn tỉnh có 14 cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh (giảm 06 cơ quan) và 130 đơn vị hành chính cấp xã (giảm 282 đơn vị cấp xã). UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1809/QĐ-UBND ngày 24/6/2025 về phê duyệt phương án sắp xếp, bố trí, xử lý tài sản công cho chính quyền cấp xã (mới) sau khi sắp xếp, tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn tỉnh. Tập trung chỉ đạo việc chuyển tiếp, chuyển giao, phân công, phân cấp nhiệm vụ, xử lý tài chính, ngân sách giữa các cấp; phê duyệt phương án sắp xếp, bố trí, xử lý tài sản công cho chính quyền cấp xã (mới) sau khi sắp xếp, tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp⁵; rà soát, xây dựng, ban hành kịp thời các quy chế, quy định, hướng dẫn, cơ chế phối hợp, chuẩn bị tốt các điều kiện để hệ thống chính quyền địa phương 02 cấp đi vào hoạt động từ 01/7/2025.

- Tập trung triển khai thực hiện hiệu quả, bảo đảm tiến độ kế hoạch/chương trình hành động thực hiện 04 Nghị quyết có tính chiến lược của Bộ Chính trị: Nghị quyết số 57-NQ/TW về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 59-NQ/TW về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 66-NQ/TW về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Nghị quyết số 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân; định kỳ hằng tháng tham mưu Đảng uỷ UBND tỉnh báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về kết quả triển khai các Nghị quyết.

- Tiếp tục chỉ đạo quyết liệt việc tiếp tục triển khai thực hiện các chương trình hành động, kế hoạch cụ thể hóa Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 18/7/2023 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Nghệ An đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Nghị quyết số 137/2024/QH15 ngày 26/6/2024 của Quốc hội về bổ sung thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Nghệ An. UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tham mưu trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐND ngày 25/02/2025 quy định việc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật đối với một số nội dung được điều chỉnh bởi các luật và Nghị quyết số 137/2024/QH15 của Quốc hội, tạo cơ sở pháp lý quan

⁴ Điều chỉnh mục tiêu tăng trưởng của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương sau sắp xếp; trong đó, mục tiêu tăng trưởng GRDP năm 2025 của Nghệ An được giao là 9%, mục tiêu 06 tháng cuối năm là 9,7%.

⁵ Quyết định số 1809/QĐ-UBND ngày 24/6/2025 của UBND tỉnh.

trọng để triển khai hiệu quả các cơ chế, chính sách đặc thù trên địa bàn tỉnh; phê duyệt danh mục 18 công trình, dự án kết cấu hạ tầng trọng điểm phục vụ phát triển khu vực miền Tây Nghệ An. Việc triển khai các cơ chế, chính sách nêu trên đang được UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, góp phần tạo chuyển biến rõ nét trong thu hút đầu tư, phát triển kết cấu hạ tầng, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế - xã hội của tỉnh trong năm 2025 và những năm tiếp theo.

2. Công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ trên các lĩnh vực

UBND tỉnh đã tập trung quyết liệt chỉ đạo, điều hành triển khai đồng bộ các nhóm giải pháp trên các ngành, lĩnh vực, cụ thể:

2.1. Về phát triển kinh tế

Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) năm 2025 ước đạt 9,3-9,54%⁶; trong đó, khu vực nông, lâm, thủy sản ước tăng 4,06%; khu vực công nghiệp - xây dựng ước tăng 14,53% (riêng công nghiệp ước tăng 16,27%); khu vực dịch vụ ước tăng 8,41%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm ước tăng 5,88%.

a) Lĩnh vực nông, lâm nghiệp và thủy sản:

Tổ công tác chỉ đạo lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn (Tổ số 04) đã ban hành Kế hoạch số 130/KH-TCT4 ngày 28/02/2025 về chỉ đạo, thúc đẩy tăng trưởng lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn năm 2025. Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững gắn với chương trình xây dựng nông thôn mới; mở rộng thực hiện các tiến bộ kỹ thuật có hiệu quả, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm vào sản xuất. Chỉ đạo quyết liệt công tác phòng chống dịch bệnh cây trồng, vật nuôi; chuyển đổi mạnh cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng tăng các loại sản phẩm có giá trị cao. Nhờ sự chỉ đạo quyết liệt và triển khai đồng bộ các giải pháp, mặc dù năm 2025 lĩnh vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chịu ảnh hưởng bất lợi của thời tiết (rét đậm, rét hại từ đầu năm, cuối năm nhiều đợt mưa bão lớn gây mưa kéo dài, ngập úng) song vẫn đạt được nhiều kết quả tích cực.

Tổng sản lượng lương thực cây có hạt năm 2025 ước đạt 1,202 triệu ha. Ngành chăn nuôi tiếp tục chuyển dịch theo đúng định hướng tái cơ cấu ngành, giảm dần chăn nuôi nông hộ nhỏ lẻ, phân tán, chuyển sang chăn nuôi trang trại tập trung, chăn nuôi liên kết với các công ty, doanh nghiệp và các Hợp tác xã, tổ hợp tác ứng dụng công nghệ cao, sản xuất theo hướng hàng hóa hiện đại⁷ (trên địa bàn toàn tỉnh hiện có 987 trang trại chăn nuôi, chiếm khoảng 35% tổng đàn, trong đó, có 37 trang trại quy mô lớn, 340 trang trại quy mô vừa, 610 trang trại quy mô nhỏ). Tích cực triển khai công tác bảo vệ và phát triển rừng, chỉ đạo đẩy mạnh công tác trồng rừng, trồng rừng thâm canh (kết quả trồng rừng tập trung ước đạt 22.000 ha; khai thác gỗ ước đạt 2.142 nghìn m³, đạt 100% kế hoạch cả năm; bảo vệ rừng ước đạt 973.012ha). Tổng sản lượng thủy sản ước đạt 282.000 tấn/KH 269.000 tấn, đạt 104,8% kế hoạch năm, tăng 6,38% so với cùng kỳ.

⁶ Số liệu sẽ được cập nhật sau khi Cục Thống kê công bố số liệu chính thức.

⁷ Như Tập đoàn TH và Vinamilk, Công ty Masan, CP, Thành Đô, Darby CJ Genetics,...

Chương trình xây dựng nông thôn mới tiếp tục được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo. Tính đến thời điểm sắp xếp ĐVHC, toàn tỉnh có 275/362 xã đạt chuẩn NTM; 102/275 xã đạt chuẩn NTM nâng cao; 16/275 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu. 10 đơn vị cấp huyện (cũ) hoàn thành nhiệm vụ/đạt chuẩn NTM; 01 huyện (cũ) đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

b) Lĩnh vực sản xuất công nghiệp:

Tổ công tác chỉ đạo lĩnh vực công nghiệp (Tổ số 01) đã ban hành Kế hoạch số 200/KH-UBND ngày 27/3/2025 của UBND tỉnh về việc chỉ đạo, thúc đẩy tăng trưởng ngành công nghiệp năm 2025. Chỉ đạo các sở, ngành nắm bắt tình hình sản xuất, kinh doanh, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của các doanh nghiệp, nhà đầu tư⁸. Chỉ đạo rà soát các sản phẩm mới, dự án mới dự kiến hoạt động trong năm 2025 và sản phẩm có dư địa để có giải pháp thúc đẩy tăng trưởng. Tăng cường giám sát và chỉ đạo tình hình cung ứng điện an toàn, ổn định để đảm bảo sản xuất kinh doanh và sinh hoạt của người dân. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) ước tăng 17% so với cùng kỳ; trong đó công nghiệp khai khoáng tăng 16%; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 14%. Một số sản phẩm công nghiệp có mức tăng trưởng tốt so với cùng kỳ, như: khai thác đá xây dựng, công nghiệp chế biến (sữa các loại, đường kính), đặc biệt là sản phẩm linh kiện điện tử, điện sản xuất...

c) Lĩnh vực dịch vụ:

Tổ công tác chỉ đạo lĩnh vực dịch vụ (Tổ số 5) đã ban hành Kế hoạch số 100/KH-TCT ngày 18/02/2025 của UBND tỉnh về việc chỉ đạo, thúc đẩy thực hiện Kế hoạch năm 2025 lĩnh vực dịch vụ. UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 16/01/2025 về phát triển du lịch năm 2025. Tăng cường các hoạt động thúc đẩy phát triển thị trường tiêu thụ hàng hóa, kết nối cung - cầu, khai thác thị trường⁹; hỗ trợ các doanh nghiệp tham gia các hoạt động giao thương, ứng dụng chuyển đổi số trong hoạt động kinh doanh¹⁰. Rà soát, nắm bắt các vướng mắc, khó khăn của các doanh nghiệp thương mại, xuất nhập khẩu để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nhất là các doanh nghiệp xuất khẩu,... Tổng mức bán lẻ hàng hóa năm 2025 ước đạt 125.000 tỷ đồng, đạt 104,2% kế hoạch, tăng 5,23% so với cùng kỳ. Kim ngạch xuất khẩu ước đạt 4.400 triệu USD, đạt 110% kế hoạch, tăng 38,72% so với năm 2024. Hoạt động du lịch diễn ra sôi động, tổng thu từ hoạt động du lịch ước đạt 11.900 tỷ đồng, tăng 8,18% so với cùng kỳ.

⁸ Rà soát, tháo gỡ vướng mắc khó khăn về thuê đất đối với các dự án đầu tư vào các CCN đã được thành lập do UBND cấp huyện làm chủ đầu tư theo Thông báo kết luận số 133/TB-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh. Tổ chức làm việc trực tiếp với các dự án, doanh nghiệp trong lĩnh vực may mặc, chế biến nông - lâm - thủy sản, thực phẩm (Công ty CP Tập đoàn May Thanh Chương, Công ty May Hanosimex, Nhà máy bánh tươi 1.6FOOD...).

⁹ Tổ chức đoàn tham gia hội chợ Xuân, triển lãm thương mại, hoạt động kết nối tại một số tỉnh thành như Sóc Trăng, Hà Nội,...; Tổ chức gian hàng trưng bày hàng hóa, sản phẩm vì người tiêu dùng tại Siêu thị GoVinh, Hội nghị gặp gỡ Kiều bào; Giới thiệu sản phẩm tiềm năng xuất khẩu sang thị trường Liên bang Nga.

¹⁰ Hướng dẫn, đào tạo ứng dụng AI, hỗ trợ tiểu thương một số chợ kỹ năng livestream trong bán hàng...

d) Về chỉ đạo điều hành công tác tài chính ngân sách:

UBND tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 24/01/2025 về việc tăng cường công tác thu ngân sách nhà nước và thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh Nghệ An năm 2025. Chỉ đạo Sở Tài chính phối hợp với Thuế tỉnh, Kho bạc Nhà nước Khu vực XI và các địa phương tăng cường biện pháp quản lý thu, chống thất thu, thu hồi nợ đọng, mở rộng cơ sở thu, phấn đấu đạt và vượt 25% dự toán thu NSNN năm 2025, góp phần bảo đảm nguồn lực cho các nhiệm vụ chi ngân sách địa phương theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 184/CĐ-TTg ngày 02/10/2025. Nhờ đó, công tác điều hành tài chính ngân sách trên địa bàn năm 2024 đạt kết quả nổi bật. Ước cả năm 2025, thu ngân sách trên địa bàn năm 2025 đạt 26.600 tỷ đồng, đạt 150% dự toán HĐND tỉnh giao và bằng 104% so với cùng kỳ năm 2024. Lần đầu tiên sau nhiều nhiệm kỳ, thu ngân sách đạt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh.

Các khoản chi được thực hiện theo dự toán được giao theo tiến độ thu NSNN, đảm bảo công khai, minh bạch. Kịp thời phân bổ kinh phí hỗ trợ các xã, phường tăng cường cơ sở vật chất, khắc phục thiệt hại do thiên tai, mưa bão trên địa bàn. UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 293/QĐ-UBND ngày 10/02/2025 về Chương trình thực hành tiết kiệm, phòng chống lãng phí năm 2025; trong đó chỉ đạo các sở, ngành, địa phương triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, cắt giảm các nhiệm vụ chi chưa thực sự cấp thiết; kịp thời xử lý các nhiệm vụ chi phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, các nhiệm vụ chi đột xuất, cấp bách, phát sinh. Ước cả năm 2025, chi ngân sách địa phương thực hiện 45.957 tỷ đồng, đạt 109,4% dự toán.

Công tác sắp xếp tài sản công trong thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp được UBND tỉnh chỉ đạo quyết liệt. UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1809/QĐ-UBND ngày 24/6/2025 phê duyệt phương án sắp xếp, bố trí, xử lý tài sản công cho chính quyền cấp xã (mới) sau khi sắp xếp, tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn tỉnh Nghệ An. Trong đó, tổng số cơ sở nhà đất của cấp huyện và cấp xã phải sắp xếp (chưa bao gồm các cơ sở đơn vị sự nghiệp công lập) là 622 cơ sở (380 cơ sở giữ lại tiếp tục sử dụng và 242 cơ sở dự kiến điều chuyển, bố trí khác cho các cơ quan, đơn vị Tòa án, Viện kiểm sát, Công an xã).

đ) Về chỉ đạo công tác quản lý, giải ngân vốn đầu tư công, đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm:

- Quán triệt việc giải ngân vốn đầu tư công là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2025 theo tinh thần chỉ đạo của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh đã sát sao, quyết liệt và triển khai đồng bộ các giải pháp để đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân ngay từ đầu năm: Thành lập Tổ công tác về đầu tư công và ban hành Quyết định phân công nhiệm vụ cho các Phó chủ tịch UBND tỉnh và các sở, ngành liên quan theo dõi từng dự án theo các lĩnh vực để đôn đốc, chỉ đạo đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công; các Đoàn công tác đã kiểm tra hiện trường để đôn đốc tiến độ, kịp thời nắm bắt, giải quyết các

khó khăn, vướng mắc cho các đơn vị. Chỉ đạo các chủ đầu tư xây dựng kế hoạch và cam kết giải ngân hàng tháng, làm căn cứ đánh giá tiến độ và thực hiện cam kết; 10 ngày một lần, thông báo kết quả giải ngân đến từng huyện, từng ngành để đôn đốc, chỉ đạo kịp thời. Tổ chức họp Ban Chỉ đạo các công trình, dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh và Hội nghị trực tuyến thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công toàn tỉnh.

Đặc biệt, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo chuyển tiếp các chương trình, nhiệm vụ, dự án, kế hoạch đầu tư công khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp: (i) Thành lập Ban chỉ đạo và ban hành Kế hoạch số 299/KH-UBND ngày 28/4/2025 của UBND tỉnh triển khai hướng dẫn chuyển tiếp quản lý chương trình, nhiệm vụ, dự án, kế hoạch đầu tư công trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp; (ii) Chỉ đạo Sở Tài chính hướng dẫn mẫu biểu bàn giao hồ sơ tài liệu; (iii) Giao chủ đầu tư mới cho các dự án sau khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp¹¹; (iv) Chỉ đạo rà soát điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025, kế hoạch đầu tư công năm 2025 và kế hoạch đầu tư công năm 2024 kéo dài sang năm 2025 nguồn ngân sách cấp huyện (trước khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp) vào nguồn ngân sách tỉnh hoặc ngân sách xã theo Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 10/7/2025 của HĐND tỉnh.

Kết quả giải ngân tính đến ngày 20/11/2025, tổng kế hoạch đầu tư công năm 2025 đã giải ngân 4.845,562 tỷ đồng, đạt 44,71%/tổng kế hoạch và đạt 53,79%/KH đã giao đầu năm; trong đó, nguồn đầu tư công tập trung đã giải ngân 1.979,722 tỷ đồng, đạt 42,7%/KH đã giao.

- Chỉ đạo các cấp, các ngành tích cực phối hợp thực hiện công tác GPMB đối với các công trình bộ, ngành đầu tư trên địa bàn¹²; hoàn thiện các thủ tục để trình Thủ tướng Chính phủ báo cáo Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư dự án xây dựng đường bộ cao tốc Vinh - Thanh Thủy; hoàn thành dự án đường ven biển; phối hợp ACV hoàn thành dự án cải tạo nhà ga, mở rộng đường băng sân bay Vinh; chủ động khảo sát lựa chọn địa điểm, các thủ tục chuẩn bị đầu tư, phê duyệt quy hoạch và triển khai công tác GPMB các khu tái định cư dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam.

e) Về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút đầu tư:

- UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 137/KH-UBND ngày 28/02/2025 thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2025. Ban hành kế hoạch số 611/KH-UBND ngày 25/7/2025 thực hiện Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025; Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ và Kế hoạch số 358-

¹¹ Quyết định số 2936/QĐ-UBND ngày 15/9/2025 và Quyết định số 3263/QĐ-UBND ngày 17/10/2025 của UBND tỉnh

¹² Cải tạo nâng cấp QL.7 đoạn Km0 - Km36 và xử lý sụt trượt do bão lũ đoạn Khe Thoi - Nậm Cắn; Cải tạo, mở rộng Quốc lộ 46 đoạn Vinh - Nam Đàn; Hồ chứa nước Bản Mông.

KH/TU ngày 24/7/2025 của BCH Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân. Báo cáo Bộ Tài chính về kết quả thực hiện các Nghị quyết của Trung ương¹³. Triển khai thực hiện Thông báo kết luận số 186/TB-HĐND.TT ngày 18/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phiên chất vấn về chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI). Tiếp tục chỉ đạo các sở, ngành, Ban Quản lý KKT Đông Nam phối hợp, hỗ trợ nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm như: Dự án cảng nước sâu Cửa Lò, dự án điện khí LNG Quỳnh Lập, cảng hàng không quốc tế Vinh, các dự án hạ tầng Khu công nghiệp trong KKT Đông Nam;...

- Lũy kế trong năm 2025 (tính đến ngày 20/11/2025), trên địa bàn tỉnh đã chấp thuận chủ trương đầu tư/cấp GCNĐKĐT cho 72 dự án/TMĐT, điều chỉnh cho 182 lượt dự án. Tổng vốn đầu tư cấp mới và tăng thêm: 40.274,7 tỷ đồng. Trong đó, đầu tư FDI đã cấp mới cho 21 dự án với tổng số vốn đầu tư đăng ký là 303,7 triệu USD (chiếm 29,2% về số lượng dự án và 47,9% về tổng vốn đầu tư), điều chỉnh vốn cho 15 dự án/TMĐT tăng 675,3 triệu USD. Tổng vốn cấp mới và điều chỉnh là 979,0 triệu USD; ước cả năm thu hút vốn đầu tư FDI trên 1 tỷ USD.

- Công tác quản lý nhà nước đối với các dự án đầu tư sau cấp phép được chỉ đạo quyết liệt: UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương tiếp tục chủ động triển khai hiệu quả Kế hoạch số 614/KH-UBND ngày 22/8/2023 triển khai thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 01/6/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc quản lý dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Nghệ An, Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND tỉnh về tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các dự án treo, dự án chậm tiến độ và dự án sử dụng đất không đúng mục đích trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục chỉ đạo, xử lý, phê duyệt kết quả kiểm tra các dự án của Đoàn kiểm tra liên ngành năm 2024. Lũy kế đến nay đã chấm dứt hoạt động đối với 308 dự án với tổng diện tích quy hoạch gần 122.328 ha.

2.2. Về lĩnh vực nội vụ, công tác cải cách hành chính (CCHC), chuyển đổi số

- UBND tỉnh đã tham mưu đã Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh ban hành Kế hoạch chương trình công tác năm 2025¹⁴ với phương châm lãnh đạo, chỉ đạo “Rõ nội dung công việc; rõ bộ phận tham mưu; rõ cá nhân lãnh đạo, chỉ đạo; rõ thời gian hoàn thành; rõ sản phẩm công việc”; đồng thời lựa chọn 06 đơn vị¹⁵ để tập trung chỉ đạo điểm về công tác CCHC trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo các ngành, các cấp đẩy mạnh thực hiện Kế hoạch CCHC trên địa bàn tỉnh Nghệ An năm 2025 với chủ đề “*Quyết liệt, kịp thời - kỷ cương, gương mẫu - Lấy sự hài lòng*”

¹³ Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2025; Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 21/4/2023 của Chính phủ về một số chính sách, giải pháp trọng tâm hỗ trợ doanh nghiệp chủ động thích ứng, phục hồi nhanh và phát triển bền vững đến năm 2025; Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân.

¹⁴ Kế hoạch số 03-KH/BCĐ ngày 26/02/2025 của Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh Nghệ An.

¹⁵ Sở Y tế, Sở Công Thương, các huyện Kỳ Sơn, Thanh Chương, Quỳnh Lưu, Quế Phong.

của người dân, doanh nghiệp làm thước đo cải cách hành chính". Ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tập trung khắc phục tồn tại, hạn chế trong công tác CCHC và đẩy mạnh CCHC một cách toàn diện, sâu rộng trên tất cả các lĩnh vực. Tập trung chấn chỉnh việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính và tình trạng cán bộ, công chức làm việc cầm chừng, thiếu tinh thần trách nhiệm, buông lỏng quản lý dẫn tới vi phạm trong thực thi công vụ theo chỉ đạo của Tỉnh ủy tại các Công văn số 3669-CV/TU ngày 12/5/2025 và 3529-CV/TU ngày 09/4/2025.

Kết quả xếp hạng một số chỉ số được cải thiện: Kết quả Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước (Chỉ số SIPAS) năm 2024 của tỉnh Nghệ An tăng 6 bậc, xếp thứ 6/63 tỉnh, thành phố; chỉ số cải cách hành chính (Par Index) xếp thứ 27/63 tỉnh, thành phố.

- Để triển khai các nhiệm vụ CCHC của tỉnh phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch CCHC năm 2025 (Quyết định số 2228/QĐ-UBND ngày 15/7/2025, thay thế Quyết định số 3367/QĐ-UBND ngày 30/12/2024); trong đó đề ra 08 mục tiêu, 33 nhiệm vụ, 06 nhóm giải pháp cụ thể để triển khai thực hiện. Rà soát, sửa đổi bộ tiêu chí đánh giá, xếp hạng CCHC các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc Công văn số 5267/UBND-KSTT ngày 10/6/2025 của UBND tỉnh về tiếp nhận và giải quyết TTHC sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy chính quyền địa phương. Bảo đảm tiến độ triển khai phương án sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập theo Kế hoạch số 130/KH-BCĐTKNQ18 ngày 21/9/2025 của Ban chỉ đạo tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ¹⁶.

UBND tỉnh đã tổ chức Hội nghị trực tuyến đánh giá tình hình sau hơn 01 tháng triển khai thực hiện và vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo các sở, ngành tăng cường hướng dẫn, tập huấn, kịp thời hỗ trợ các xã tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Các Tổ công tác chỉ đạo và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn tỉnh (thành lập tại Quyết định số 2954/QĐ-UBND ngày 17/9/2025 của UBND tỉnh) tích cực rà soát, tổ chức làm việc trực tiếp với các xã, phường để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất của các xã, phường. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương rà soát thực trạng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức hiện có để tiếp tục có phương án điều động, biệt phái, tiếp nhận cán bộ, công chức, viên chức. Hoàn thành việc chi trả chế độ, chính sách theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP và Nghị định số 67/2025/NĐ-CP của Chính phủ (tính đến ngày 15/10/2025, đã chi trả 2.768,268 tỷ đồng cho 2.737 người).

Tiếp tục tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, xử lý nghiêm các trường hợp né tránh, không thực hiện nhiệm vụ; duy trì hoạt động của Tổ công tác để

¹⁶ Hiện nay, toàn tỉnh có 30 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh; 210 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, 01 đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tổ chức hành chính khác thuộc UBND tỉnh.

kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn cơ sở tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đồng thời chủ động kiến nghị các cơ quan Trung ương xem xét, giải quyết những vấn đề vượt thẩm quyền.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, giải quyết công việc cho người dân, doanh nghiệp. Các nền tảng số, phần mềm dùng chung của tỉnh đều được triển khai trên các nền tảng điện toán đám mây bảo đảm vận hành hiệu quả, an toàn thông tin. Hệ thống hội nghị truyền hình được vận hành ổn định, hiệu quả, đáp ứng tốt các điều kiện để tổ chức các hội nghị, tập huấn, giao ban trực tuyến từ Trung ương đến xã. Nhằm bảo đảm cho hoạt động chính quyền địa phương 2 cấp, UBND tỉnh tập trung triển khai các phương án nâng cấp, mở rộng các hệ thống thông tin hiện có, bảo đảm sau 01/7/2025, các hệ thống thông tin được vận hành phù hợp với tổ chức chính quyền mới, bảo đảm kết nối, liên thông, đẩy mạnh các hoạt động của CBCC trên môi trường điện tử.

UBND tỉnh đã ban hành các chương trình, kế hoạch tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số, về bảo đảm an toàn thông tin trong chuyển đổi số cho các cán bộ, công chức, viên chức; đặc biệt là cán bộ, công chức, viên chức cấp xã trên địa bàn tỉnh.

- Đề án số 06/CP về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030¹⁷ tiếp tục được chỉ đạo triển khai quyết liệt, hiệu quả. Nghệ An tiếp tục được Thủ tướng Chính phủ biểu dương là một trong những tỉnh, thành tiêu biểu có cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả trong triển khai nhiệm vụ của Đề án 06/CP.

2.3. Về lĩnh vực văn hóa - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội

Các lĩnh vực văn hoá - xã hội tiếp tục được UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo; các chính sách an sinh xã hội, hoạt động cho các đối tượng chính sách, người nghèo được triển khai chu đáo.

UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo ngành y tế thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh các tuyến, bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm. Quan tâm chỉ đạo công tác phòng chống dịch bệnh sau mưa lũ, ngập úng; tổ chức khám, chữa bệnh, bảo vệ sức khỏe nhân dân tại các khu vực bị ảnh hưởng do lũ lụt trên địa bàn. Y tế chuyển biến nhanh, từng bước khẳng định vai trò trung tâm vùng Bắc Trung Bộ; nhiều bệnh viện tuyến cuối, tuyến tỉnh triển khai kỹ thuật cao như mổ tim hở, ghép tạng, điều trị ung thư, hỗ trợ sinh sản,... Hiện trên địa bàn tỉnh có 18 bệnh viện đa khoa và chuyên khoa ngoài công lập (đứng thứ 3 cả nước). Chỉ đạo tham mưu xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

¹⁷ Triển khai cấp phiếu lý lịch tư pháp và Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID; đôn đốc hoàn thành số hóa 100% dữ liệu hộ tịch; kết nối dữ liệu đất đai đã số hóa; thu nhận mẫu ADN cho 545 thân nhân anh hùng liệt sĩ chưa xác định danh tính với mục tiêu xây dựng “Ngân hàng ADN”; Triển khai “Chiến dịch tích hợp Thẻ bảo hiểm y tế lên ứng dụng VNeID” để hình thành Sổ sức khỏe điện tử trên địa bàn.

Chỉ đạo ngành giáo dục hoàn thành tốt các nhiệm vụ năm học 2024-2025 với nhiều thành tích nổi bật¹⁸; tổ chức tốt các kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10, chuyên Phan Bội Châu và kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 bảo đảm nghiêm túc, an toàn, đúng quy chế; đồng thời chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ trọng tâm năm học mới 2025-2026. Tổ chức Lễ khởi công xây dựng các Trường Phổ thông nội trú liên cấp trên địa bàn tỉnh với sự tham gia của lãnh đạo Đảng và Nhà nước. Chỉ đạo tham mưu xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục đào tạo.

Hoạt động kết nối cung - cầu lao động tiếp tục được tăng cường (ước toàn tỉnh đã giải quyết việc làm cho 49.000 người, đạt 106,52% kế hoạch). Quán triệt, ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, đơn đốc triển khai hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới, sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn. Tổ chức thành công chuỗi sự kiện ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Nghệ An mở rộng (Techfest Nghệ An) 2025.

Chương trình vận động, hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà cho người nghèo, người có khó khăn về nhà ở được triển khai quyết liệt; đến nay, tỉnh đã hoàn thành mục tiêu xoá 20.802 căn nhà tạm, dột nát (trong đó: xây mới 14.381 căn, sửa chữa 6.421 căn), đạt 100% nhu cầu rà soát¹⁹; được Chính phủ ghi nhận và đánh giá cao. Tổ chức thành công nhiều hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn, đặc biệt là chuỗi hoạt động kỷ niệm 135 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, Lễ hội Làng Sen năm 2025 và khánh thành Tượng “Bác Hồ về thăm quê”; kỷ niệm 995 năm Danh xưng Nghệ An, 95 năm Ngày Xô viết Nghệ Tĩnh, 80 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9...

Công tác dân tộc và chính sách dân tộc tiếp tục được quan tâm chỉ đạo; đặc biệt là tập trung thực hiện hiệu quả Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Tình hình kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số cơ bản ổn định, chính sách an sinh xã hội được triển khai đồng bộ, cơ sở hạ tầng phục vụ nhu cầu thiết yếu của người dân ngày càng được quan tâm; đời sống vật chất, tinh thần của người dân không ngừng được nâng lên²⁰.

2.4. Về công tác quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu

¹⁸ Nghệ An là địa phương đứng thứ 5 cả nước với 96 học sinh đạt giải trong kỳ thi học sinh giỏi Quốc gia năm học 2024-2025; các học sinh Nghệ An đã 01 Huy chương Vàng và 01 Huy chương Bạc tại kỳ thi Olympic Vật lý Châu Á (APhO) năm 2025; 01 Huy chương Vàng tại Kỳ thi Hóa học quốc tế Mendeleev lần thứ 59.

¹⁹ Trong đó, Chương trình hỗ trợ từ nguồn xã hội hóa: 10.678 căn (xây mới 8.620 căn, sửa chữa 2.058 căn); 02 Chương trình MTQG: 6.950 căn (xây mới 4.315 căn, sửa chữa 2.635 căn); Chương trình hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà cho đối tượng người có công và thân nhân liệt sỹ (gọi tắt là hỗ trợ nhà cho đối tượng người có công): 3.174 căn (xây mới 1.446 căn, sửa chữa 1.728 căn).

²⁰ Tỷ lệ hộ nghèo vùng đồng bào DTTS và miền núi giảm hơn 3%/năm; tỷ lệ hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia và các nguồn điện khác phù hợp đạt 99,4%; tỷ lệ trường, lớp học được xây dựng kiên cố đạt 80,6%; tỷ lệ thôn có đường ô tô đến trung tâm được cứng hóa đạt 86,1%; tỷ lệ đồng bào dân tộc thiểu số tham gia bảo hiểm y tế đạt 48,8%...

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các ngành, các cấp tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; thực hiện tốt công tác đăng ký đất đai, đăng ký biến động đất đai và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các tổ chức, cá nhân. Công tác quản lý nhà nước về khoáng sản trên địa bàn được tăng cường, chỉ đạo thực hiện nghiêm các quy định về khai thác tài nguyên, đặc biệt là cát sỏi lòng sông; thành lập đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh (Quyết định số 1098/QĐ-UBND ngày 18/4/2025).

Kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo về việc chủ động, tập trung triển khai công tác ứng phó với mưa lũ, sạt lở đất, khắc phục hậu quả thiên tai (đặc biệt là ảnh hưởng của cơn bão số 3, số 5 và số 10), bảo đảm an toàn tính mạng và tài sản của người dân.

2.5. Về đảm bảo quốc phòng, an ninh; công tác đối ngoại; nâng cao chất lượng công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo:

UBND tỉnh đã tăng cường chỉ đạo hiệu quả công tác quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Chủ động triển khai các nội dung liên quan đến chủ trương sắp xếp tổ chức, bộ máy, không tổ chức Công an cấp huyện từ 01/3/2025 và tiếp nhận các chức năng, nhiệm vụ mới từ các sở, ngành chuyển giao, không để bị động, gián đoạn, ngắt quãng nhiệm vụ. Thực hiện tốt công tác chuẩn bị sắp xếp lại cơ quan quân sự địa phương theo chủ trương của Bộ Quốc phòng, Quân khu 4; tổ chức Hội nghị công bố Quyết định của Bộ Quốc phòng về việc giải thể Ban Chỉ huy Quân sự các huyện, thành phố, thị xã thuộc Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh²¹. Các hoạt động đối ngoại được chú trọng chỉ đạo với nhiều hoạt động sôi nổi, hiệu quả, theo kế hoạch; chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới.

Chỉ đạo tổ chức tốt việc tiếp công dân và xử lý đơn thư, khiếu nại tố cáo, kiến nghị phản ánh, tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh²². UBND tỉnh đã ban hành 16 văn bản chỉ đạo về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; trong đó, đặc biệt chú trọng đến công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp, từ bàn giao hồ sơ đến chuyển giao các vụ việc khiếu nại, tố cáo khi kết thúc chính quyền cấp huyện nhằm đảm bảo liên tục, thông suốt, không bị gián đoạn theo tinh thần chỉ đạo của Trung ương. UBND tỉnh đã tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy Nghệ An ban hành Quyết định số 3425-QĐ/TU ngày 23/4/2025 về Kế hoạch chỉ đạo rà soát, xử lý các vụ việc khiếu nại, tố cáo vượt cấp lên Trung ương và thành lập Tổ công tác chỉ đạo giải quyết một số vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài, vượt cấp lên Trung ương. UBND tỉnh đã làm việc với Tổ công tác số 2 - Cục II Thanh tra Chính

²¹ Quyết định số 2786/QĐ-BQP ngày 14/6/2025 của Bộ Quốc phòng.

²² Tính đến 15/11/2025, cơ quan hành chính Nhà nước các cấp trên địa bàn toàn tỉnh đã tiếp 6.324 lượt người, với 6.888 công dân đến khiếu nại, tố cáo và kiến nghị, phản ánh, tăng 16,5% so với cùng kỳ năm 2024; số đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, tranh chấp đất đai tiếp nhận là 9.987 đơn, tăng 1,3%; số vụ việc khiếu nại, tố cáo phát sinh trong kỳ là 296 vụ việc, giảm 23,3% so với cùng kỳ năm 2024.

phủ; qua kiểm tra, Tổ công tác đã đánh giá cao công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai rà soát, giải quyết các vụ việc của UBND tỉnh, theo đó, đã giải quyết xong 05/05 vụ việc phức tạp, kéo dài theo Kế hoạch số 96/KH-TTTP ngày 28/3/2025 của Thanh tra Chính phủ, không phát sinh vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp về an ninh trật tự.

III. VỀ CÔNG TÁC PHỐI HỢP VỚI CÁC CƠ QUAN CỦA ĐẢNG, QUỐC HỘI, HĐND TỈNH, MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM, CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI VÀ CÁC CƠ QUAN TƯ PHÁP

UBND tỉnh đã thực hiện tốt công tác phối hợp với các Ban Đảng của Tỉnh ủy, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan tư pháp; các hoạt động phối hợp được đẩy mạnh, có nhiều đổi mới, kịp thời và hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng trong công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh. Thông qua hoạt động phối hợp để kịp thời nắm bắt thông tin, chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương giải quyết các nội dung liên quan còn tồn tại, bắt cập trong chỉ đạo, điều hành; đồng thời phối hợp vận động nhân dân thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nhiệm vụ, kế hoạch của tỉnh. Chỉ đạo rà soát, đánh giá kết quả thực hiện các quy chế phối hợp làm việc với các tổ chức, cơ quan, đoàn thể để tăng cường sự phối hợp và triển khai các nhiệm vụ có hiệu quả.

Chỉ đạo tập trung xây dựng và hoàn thiện các đề án, báo cáo quan trọng trình Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đảm bảo chất lượng, theo đúng quy chế, đúng tiến độ, kịp thời công tác lãnh đạo của các cấp có thẩm quyền.

Thường xuyên liên hệ chặt chẽ với Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh để cung cấp thông tin trước kỳ họp Quốc hội, trước các cuộc tiếp xúc cử tri; trao đổi các khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn thực hiện các văn bản Luật, để có ý kiến góp ý các dự thảo Luật. Lãnh đạo UBND tỉnh đã thực hiện tiếp xúc cử tri theo đúng quy định; thường xuyên lắng nghe, nắm bắt ý kiến phản ánh của cử tri; kịp thời chỉ đạo các ngành, địa phương giải quyết các kiến nghị cử tri, tiếp thu các ý kiến nghiêm túc, khắc phục hạn chế, bắt cập để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý. Đổi mới và phối hợp chặt chẽ với Thường trực và các Ban của HĐND tỉnh trong việc chuẩn bị các nội dung, báo cáo, tờ trình, dự thảo Nghị quyết trình các kỳ họp HĐND tỉnh. Tập trung chỉ đạo các sở, ngành, đơn vị liên quan tham mưu giải quyết kịp thời các ý kiến, kiến nghị của cử tri và các kết luận giám sát của HĐND tỉnh, Thường trực và các Ban của HĐND tỉnh. Tích cực chỉ đạo thực hiện các kiến nghị, đề xuất sau giám sát của Thường trực và các Ban của HĐND tỉnh, Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh,... Năm 2025, ngoài 02 kỳ họp thường kỳ HĐND tỉnh, UBND tỉnh đề xuất HĐND tỉnh tổ chức 08 kỳ họp chuyên đề.

Công tác phối hợp giữa UBND tỉnh với Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh được tiến hành thường xuyên, chặt chẽ, hiệu quả; thông qua

công tác phối hợp, việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của các cơ quan đã mang lại những kết quả nhất định.

IV. MỘT SỐ TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh còn một số khó khăn, hạn chế đòi hỏi phải nỗ lực, quyết tâm cao hơn nữa để khắc phục; cụ thể như sau:

- Năm 2025, UBND tỉnh đã nỗ lực cố gắng, tập trung chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ với tinh thần trách nhiệm cao, quyết liệt, cụ thể trên tất cả các lĩnh vực; song tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh vẫn còn nhiều hạn chế, khó khăn. Hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp còn gặp nhiều khó khăn²³.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã chủ động và quyết liệt hơn trong việc triển khai thực hiện các chỉ đạo, kết luận, nhiệm vụ của Tỉnh uỷ, HĐND tỉnh, UBND tỉnh giao, tuy nhiên vẫn còn một số nhiệm vụ được giao chậm, quá hạn chưa hoàn thành, chưa bám đảo tiến độ, chất lượng theo yêu cầu đề ra. Chất lượng phối hợp giữa các sở, ngành, địa phương có lúc, có nơi chưa kịp thời, chặt chẽ; một số trường hợp tinh thần, trách nhiệm trong công tác phối hợp còn hạn chế, chậm phản hồi khi được đề nghị tham gia ý kiến.

- Việc vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp vẫn còn nhiều khó khăn, bất cập, cần tiếp tục tập trung nghiên cứu, tháo gỡ. TTHC trên một số lĩnh vực còn phức tạp, chưa được sửa đổi, bổ sung kịp thời; một số quy định pháp luật còn chồng chéo, thiếu thống nhất, dẫn đến việc triển khai thực hiện ở một số địa phương còn lúng túng, mất thời gian trong quá trình chuyển giao nhiệm vụ, gây gián đoạn việc giải quyết hồ sơ, thủ tục cho tổ chức, cá nhân. Vẫn còn tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, chưa chủ động tham mưu, đề xuất giải pháp xử lý dứt điểm các công việc thuộc phạm vi, thẩm quyền trong một bộ phận cán bộ, công chức.

2. Nguyên nhân

- Bối cảnh trong nước và quốc tế biến động nhanh, phức tạp, khó lường, chưa có tiền lệ, vượt dự báo, tạo áp lực lớn lên công tác chỉ đạo, điều hành.

- Khối lượng công việc cần xử lý trong năm 2025 rất lớn do yêu cầu của công tác sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

- Tình hình thiên tai, thời tiết diễn biến cực đoan, bất thường và khó dự báo; nhiều cơn bão lớn liên tiếp đổ bộ, gây thiệt hại nặng nề về cơ sở hạ tầng, nhà ở, hoa màu,... trên địa bàn. Diễn biến thời tiết phức tạp dẫn đến nhiều khó khăn cho công tác dự báo, cảnh báo của các cơ quan chức năng cũng như việc

²³ Lũy kế 10 tháng, có 489 doanh nghiệp giải thể tự nguyện, tăng 68,6%; 1.522 doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng hoạt động, tăng 5,32%; nhiều sản phẩm công nghiệp dự ước giảm sản lượng so với cùng kỳ (như: Vó bào, dăm gỗ, sợi, bia đóng chai, tôn lợp, phân NPK...) giảm do đơn hàng xuất khẩu giảm, lượng hàng tồn kho lớn, chi phí sản xuất tăng cao.

huy động nguồn lực, chỉ đạo khắc phục hậu quả, tái thiết đời sống và phục hồi sản xuất của người dân.

- Một số cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm; chưa chủ động, tích cực, quyết liệt trong việc giải quyết công việc và thực hiện nhiệm vụ được giao theo thẩm quyền. Việc phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu tại một số cơ quan, đơn vị còn hạn chế, chưa tạo được chuyên môn rõ nét trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

- Phương pháp quản lý điều hành trên một số lĩnh vực chậm đổi mới, chưa sát sao, kịp thời; cơ chế đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực thi công vụ chưa thật sự hiệu quả. Một số nhiệm vụ phát sinh yêu cầu về thời gian nghiên cứu, xử lý rất gấp dẫn đến có lúc chưa bảo đảm tiến độ, chất lượng.

3. Bài học kinh nghiệm

- *Thứ nhất*, theo dõi, nắm chắc diễn biến tình hình trong nước, quốc tế, bám sát yêu cầu thực tiễn để xây dựng kế hoạch, phương án kịp thời, linh hoạt. Tăng cường tính chủ động, quyết liệt, kịp thời, hiệu quả trong điều hành; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng giữa các sở, ngành, địa phương. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, điều hành nhằm rút ngắn thời gian xử lý công việc, nâng cao tính công khai, minh bạch trong thông tin, chính sách.

- *Thứ hai*, trong lãnh đạo, chỉ đạo phải bám sát chủ trương của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội và chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế – xã hội phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương. Tập trung nguồn lực đẩy nhanh tiến độ các dự án kết cấu hạ tầng, dự án trọng điểm của tỉnh; đồng thời khơi thông, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực phát triển. Lấy nội lực làm cơ bản, chiến lược, lâu dài, quyết định; ngoại lực là quan trọng, cần thiết và mang tính đột phá. Xác định con người là trung tâm, là chủ thể, là mục tiêu và là động lực quan trọng nhất của phát triển.

- *Thứ ba*, bảo đảm tính nhất quán trong chỉ đạo, điều hành; phân công trách nhiệm phụ trách chỉ đạo cụ thể, bảo đảm “06 rõ”: rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian và rõ kết quả. Đề cao tính chủ động, sáng tạo, đổi mới và sự phối hợp hiệu quả giữa các cấp, các ngành. Kịp thời tổng kết, đánh giá, nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

- *Thứ tư*, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với phân bổ nguồn lực và cơ chế kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực. Tiếp tục đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; xây dựng bộ máy hành chính tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- *Thứ năm*, đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền; giữ vững sự đoàn kết, thống nhất trong toàn hệ thống chính trị; phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân. Tiếp tục khơi dậy niềm tự hào, khát vọng vươn

lên, ý chí quyết tâm và tinh thần đoàn kết, tạo sự lan tỏa mạnh mẽ trong xã hội, góp phần thúc đẩy sự phát triển bứt phá trên các lĩnh vực.

V. ĐỊNH HƯỚNG TRỌNG TÂM CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH NĂM 2026

Năm 2026 là năm diễn ra Đại hội lần thứ XIV của Đảng, tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031, cũng là năm đầu triển khai Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026-2030, bước vào kỷ nguyên vươn mình phát triển giàu mạnh, thịnh vượng của dân tộc. Tuy nhiên, khó khăn, thách thức còn rất lớn, nhất là từ những yếu tố bất lợi từ bên ngoài; vì vậy, để hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm 2026, tạo đà thuận lợi, phấn đấu đạt cao nhất các mục tiêu theo Kế hoạch phát triển KTXH 05 năm 2026 - 2030, UBND tỉnh chỉ đạo các cấp, các ngành, các địa phương triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2026 theo các quan điểm, trọng tâm chỉ đạo điều hành như sau:

1. Khẩn trương xây dựng và triển khai chương trình, kế hoạch cụ thể hoá Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (số 02-CTr/TU ngày 29/10/2025), trong đó, xác định rõ yêu cầu, tiến độ, kết quả đạt được, phân công, phân nhiệm thực hiện cụ thể và bố trí nguồn lực để thực hiện. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết và Chương trình hành động của Tỉnh uỷ, bảo đảm cán bộ, đảng viên, nhân dân hiểu, nắm vững và đồng thuận trong triển khai.

2. Quán triệt và thực hiện nghiêm túc các nghị quyết của Trung ương, Tỉnh uỷ và HĐND tỉnh; bám sát chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ để triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương. Phát huy khối đại đoàn kết, huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, của toàn dân và cộng đồng doanh nghiệp trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị cũng như triển khai phát triển kinh tế - xã hội năm 2026.

3. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy, phương pháp, cách làm trong chỉ đạo, điều hành. Bám sát tình hình thực tiễn, kịp thời ứng phó với những vấn đề cấp bách phát sinh. Thực hiện nghiêm quy chế làm việc và chương trình công tác năm 2026 của UBND tỉnh; phát huy tinh thần trách nhiệm, chủ động, sáng tạo của từng thành viên UBND tỉnh, đảm bảo sâu sát, kịp thời, khoa học, hiệu quả. Nâng cao hiệu quả phối hợp xử lý công việc giữa các sở, ngành và địa phương; gắn việc chỉ đạo, triển khai với công tác đôn đốc, kiểm tra.

4. Đẩy mạnh toàn diện công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực thi pháp luật; xác định rõ những điểm nghẽn để tháo gỡ, giải quyết kịp thời. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền; phát huy sự chủ động, sáng tạo, quyết tâm đột phá, dám nghĩ, dám làm của các cấp, các ngành gắn với đề cao trách nhiệm cá nhân, nhất là người đứng đầu trong giải quyết các vấn đề; kiên

quyết khắc phục tình trạng sợ sai, đùn đẩy, né tránh trách nhiệm. Hồ sơ trình bảo đảm đầy đủ, rõ quan điểm, chính kiến và phương án xử lý.

5. Tăng cường hoạt động đối ngoại, xúc tiến đầu tư, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ các nhà đầu tư đã và đang triển khai các dự án trên địa bàn tỉnh để hoàn thành các thủ tục, hồ sơ và sớm đưa dự án đi vào hoạt động. Tiếp tục thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh theo Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 56/CD-TTg ngày 04/5/2025. Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư tư nhân, thu hút FDI, nhất là các dự án lớn trong Khu kinh tế Đông Nam và các khu công nghiệp sớm đưa các dự án đi vào hoạt động trong năm 2025 để bổ sung năng lực sản xuất; đôn đốc công tác giải phóng mặt bằng, đầu tư hạ tầng các khu công nghiệp (VSIP 3, WHA 2, Thọ Lộc, Hoàng Mai 2...) để sẵn sàng mặt bằng thu hút đầu tư các dự án mới. Tăng cường hỗ trợ, phối hợp, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ hoàn thành thủ tục để triển khai các dự án trọng điểm như: Cảng nước sâu Cửa Lò, LNG Quỳnh Lập,...

6. Xây dựng kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026-2030 có chất lượng, hiệu quả, đầu tư tập trung, trọng tâm, trọng điểm, không dàn trải, manh mún. Triển khai quyết liệt các giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công. Tăng cường công tác quản lý, chống thất thu, bảo đảm thu đúng, đủ, kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí và thu khác vào ngân sách nhà nước. Tập trung điều hành chi NSNN chủ động, triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, cắt giảm các nhiệm vụ chi chưa thực sự cấp thiết.

7. Phát triển kinh tế đồng bộ với phát triển văn hóa, giáo dục, y tế, xã hội và bảo vệ môi trường bền vững. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với đẩy mạnh ứng dụng, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân, nhất là người có công, hộ nghèo, các đối tượng yếu thế ở vùng sâu, vùng xa và đồng bào dân tộc thiểu số.

8. Tiếp tục phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với các cơ quan Đảng, Đoàn Đại biểu Quốc hội, HĐND tỉnh, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Nghệ An, các đoàn thể, củng cố, mở rộng và tăng cường khối đại đoàn kết, huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, của toàn dân và cộng đồng doanh nghiệp trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội của tỉnh. Phối hợp làm tốt công tác tôn giáo, dân vận, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể nhân dân, nhất là trong công tác giám sát, phản biện.

9. Tiếp tục củng cố, giữ vững quốc phòng, an ninh; bảo đảm ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường ổn định, an toàn cho phát triển kinh tế - xã hội. Tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo; rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài. Đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, thực hiện có hiệu quả liên kết vùng trong phát triển. Tăng cường công tác thông tin,



truyền thông chính sách, cung cấp các thông tin chính thức cho các cơ quan thông tin, báo chí, bảo đảm chính xác, đầy đủ, kịp thời và minh bạch, góp phần tạo đồng thuận trong xã hội, củng cố niềm tin trong Nhân dân.

Trên đây là Báo cáo công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh năm 2025, nhiệm vụ, giải pháp chỉ đạo, điều hành trọng tâm năm 2026; UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh uỷ, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND cấp xã;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH (Ng).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Thanh An